

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39 /2020/ HS-ST
Ngày: 18/08/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M - TỈNH LAI CHÂU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên toà: Bà Lò Thị Chiến
Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Ngọc Sáng, ông Lý Phù Cà
Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên toà: Ông Bùi Ngọc Chín - Kiểm sát viên .

Trong ngày 18 tháng 08 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2020/TLST-HS, ngày 03/08/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/ QĐXXST-HS ngày 06/08/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mạ Phu D** - tên gọi khác: Không - giới tính: Nữ
Sinh năm 1977, tại xã Ka L, huyện M, tỉnh Lai Châu.
Nơi cư trú: Khu phố 7, Thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hà Nhì; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12.

Con ông Mạ Hà C, đã chết; và con bà Mạ Cà X, đã chết; Anh chị em ruột: Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con út trong gia đình;

Chồng thứ nhất: Phùng Hà S, đã chết.

Chồng thứ 2: Thành Hà X, sinh năm 1991, trú tại: bản Thăm P, xã Pa , huyện M, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân, Mạ Phu D bị Tòa án nhân dân huyện M xét xử ngày 30/12/2014 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 2009 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt 02 năm 06 tháng; đã chấp hành xong hình phạt tù 30/8/2016, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2020 đến ngày 15/4/2020, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/4/2020 đến nay, tại Thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phan Văn Nhật, Luật sư - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt

* Người làm chứng: Ông Lý Xì H, sinh năm 1963, trú tại Khu phố 7, Thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 05/4/2020, Mạ Phu D, sinh năm 1977, trú tại Khu phố 7, Thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu. Một mình đi bộ từ nhà D đến Khu phố 4, Thị trấn M, huyện M rồi đi xe ôm của một người đàn ông lạ mặt lên khu vực bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm N để tìm mua Heroine về sử dụng và xin gà giống của Ma Thị X, sinh năm 1964 trú tại bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm N (D không nói cho người lái xe ôm biết mục đích D đi tìm mua Heroine), đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì D đi đến khu vực bản Pa M xuống xe rồi một mình đi bộ vào bản Pa M, khi đi đến gần ngã ba có đường rẽ vào bản Pa M, D gặp và trao đổi mua bán Heroine với một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt khoảng 40, D mua được 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 400.000 đồng rồi D cất giấu vào trong túi quần đang mặc D tiếp tục đi bộ vào bản Pa M, xã Hua B để xin gà giống. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày 05/4/2020 D vào nhà Ma Thị X, sinh năm 1964, cư trú tại bản Pa M, xã Hua B, lúc này X đang ở nhà, D xin được 03 con gà giống của X, sau đó X sang chơi nhà con trai ở cùng bản, còn D ở lại một mình tại nhà X, D lấy Heroine vừa mua được ra sử dụng một ít, phần còn lại D cất vào trong túi quần đang mặc trên người rồi nghỉ lại nhà Xía. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/4/2020 D cầm gói Heroin trên tay trái và xách theo 03 con gà rồi một mình đi bộ từ nhà X rồi quay về nhà ở khu phố 7, Thị trấn M, khoảng 14 giờ cùng ngày 06/4/2020 khi D đi đến khu vực bản Phiêng K, xã Bum N, huyện M thì gặp và đi nhờ xe mô tô của Lý Xì H, sinh năm 1963, trú tại khu phố 7, Thị trấn M, nhưng D không cho H biết việc đang tàng trữ Heroine. Đến khoảng 14 giờ 05 phút cùng ngày khi D và H tại khu vực km 286+500 quốc lộ 4H thuộc địa phận bản Nà H, xã Bum N, huyện M, thì tổ công tác Công an xã Bum N, huyện M yêu cầu dừng xe để kiểm tra, do lo sợ bị phát hiện nên D ném Heroine đang cầm trên tay trái xuống rãnh thoát nước phía bên trái theo hướng D và H đang đi, tổ công tác phát hiện, bắt quả tang yêu cầu D nhặt gói Heroine quá trình kiểm tra Mạ Phu D thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ 01 gói Heroin bọc bằng mảnh nilon màu xanh.

Tại kết luận giám định số 07/KLGD ngày 06/4/2020 của Công an huyện M, tỉnh Lai Châu xác định: 01 gói vật chứng thu giữ của Mạ Phu D có khối lượng là 1,72 gam. Tại kết luận giám định số 145/GĐ-KTHS ngày 09/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu giữ của Mạ Phu D là ma túy, loại Heroin .

Cáo trạng số 39/CT-VKS-MT ngày 03/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Mạ Phu D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mạ Phu D và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Mạ Phu D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Mạ Phu D từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm 02 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Vật chứng vụ án đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 1,55 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng. Về án phí HSST áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Gia đình bị cáo Mạ Phu D là hộ nghèo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí quan điểm truy tố đối với bị cáo Mạ Phu D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Đề nghị Áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt; Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về án phí áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo khó khăn là hộ nghèo, đề nghị HĐXX xem xét miễn nộp án phí đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt khoảng 40 tuổi đã bán Heroine cho Mạ Phu D. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch người đàn ông lạ mặt nên không có cơ sở xem xét xử lý.

Đối với Lý Xì H lái xe ôm chở Mạ Phu D, quá trình điều tra xác định H không biết D mua và tàng trữ chất ma túy, nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với H.

Đối với Ma Thị X, quá trình điều tra xác định X không biết D tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà X, nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với X.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí lời luận tội và luận cứ bào chữa cho bị cáo. Lời nói sau cùng bị cáo: Gia đình khó khăn, bị cáo biết sai phạm về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra. Dù cơ sở khẳng định bị cáo Mạ Phú D, sinh năm 1977, với mục đích mua chất ma túy Heroine mang về để sử dụng hút dần do bị cáo là người nghiện chất ma túy. Đến 14 giờ 05 phút ngày 06/4/2020, tại khu vực km 286+500 quốc lộ 4H thuộc địa phận bản Nà H, xã Bum N, huyện M, thì tổ công tác Công an xã Bum N, huyện M yêu cầu dừng xe để kiểm tra, do lo sợ bị phát hiện nên Mạ Phú D đã ném Heroine đang cầm trên tay trái xuống rãnh thoát nước phía bên trái theo hướng D và H đang đi, tổ công tác phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm 01 gói Heroin được gói bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng 1,72 gam.

Như vậy hành vi của bị cáo Mạ Phú D đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại điều luật qui định:

1. Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

.....

Bị cáo Mạ Phú D có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Mạ Phú D theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng hành vi bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng vì mục đích tư lợi, bị cáo đã mua chất ma túy Heroin về để sử dụng, do bị cáo là người nghiện chất ma túy lâu năm, khi bị bắt bị cáo D tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối

lượng 1,72 gam Heroine, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi của mình. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền sự, tiền án. Về nhân thân bị cáo Mạ Phu D, ngày 30/12/2014 đã bị TAND huyện M, tỉnh Lai Châu xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 2009 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) bị xử phạt 02 năm 06 tháng; đã chấp hành xong hình phạt tù 30/8/2016, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích; Bị cáo D sinh sống tại Khu phố 7, Thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu; Bị cáo có nhân thân xấu là người nghiện chất ma túy, sau khi chấp hành xong trở về địa phương bị cáo không tự sửa chữa, lỗi lầm, mà vẫn tiếp tục đi theo con đường cũ, không tự cải tạo mình để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hơn nữa có trình độ học vấn thấp, nên sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế; Chồng thứ nhất của bị cáo ông Phùng Hà S trước đây được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang năm 2006 đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có thu nhập gì, làm nghề tự do, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Mạ Phu D.

[6] Về xử lý vật chứng: 1,72 gam Heroine thu giữ khi bắt quả tang, đã gửi đi giám định 0,17 gam Heroine (Không hoàn lại đối tượng giám định). Cần tịch thu, tiêu hủy 1,55 gam Heroin còn lại sau giám định và 01 mảnh nilon màu xanh còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị cáo là hộ nghèo. HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo D theo điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 260; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Mạ Phu D** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Mạ Phu D 01** (Một) năm **08** (Tám) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 06/4/2020 đến ngày 15/4/2020). Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1,55 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu xanh còn lại sau khi xác định khối lượng, hiện vật chứng vụ án đã chuyển sang Chi cục Thi hành án huyện M, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Mạ Phu D**.

4. Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, kể từ ngày nhận được bản án quyết định hoặc được niêm yết tại Thị trấn lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu
- VKSND tỉnh Lai Châu
- CA huyện M- THAHS
- VKSND huyện M
- THADS huyện M
- Người Bào chữa
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký
Lò Thị Chiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

.....

.....
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39 /2020/ HS-ST

Ngày: 18/08/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ- TỈNH LAI CHÂU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Chiến

Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Ngọc Sáng, ông Lý Phù Cà

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện
Muờng Tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng Tè tham gia phiên tòa: Ông
Bùi Ngọc Chín - Kiểm sát viên .

Trong ngày 18 tháng 08 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2020/TLST-HS, ngày 03/08/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/ QĐXXST-HS ngày 06/08/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mạ Phu De** - tên gọi khác: Không - giới tính: Nữ

Sinh năm 1977, tại xã Ka Lăng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Khu phố 7, Thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu;
Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hà Nhì; Tôn giáo: Không;
Trình độ học vấn: 5/12.

Con ông Mạ Hà Cà, đã chết; và con bà Mạ Cà Xừ, đã chết; Anh chị em ruột:
Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con út trong gia đình;

Chồng thứ nhất: Phùng Hà Sự, đã chết.

Chồng thứ 2: Thành Hà Xa, sinh năm 1991, trú tại: bản Thăm Pa, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân, Mạ Phu De bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử ngày 30/12/2014 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 2009 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt 02 năm 06 tháng; đã chấp hành xong hình phạt tù 30/8/2016, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2020 đến ngày 15/4/2020, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/4/2020 đến nay, tại Thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phan Văn Nhật, Luật sư - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt

* Người làm chứng: Ông Lý Xì Hừ, sinh năm 1963, trú tại Khu phố 7, Thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 05/4/2020, Mạ Phu De, sinh năm 1977, trú tại Khu phố 7, Thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Một mình đi bộ từ nhà De đến Khu phố 4, Thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè rồi đi xe ôm của một người đàn ông lạ mặt lên khu vực bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn để tìm mua Heroin về sử dụng và xin gà giống của Ma Thị Xía, sinh năm 1964 trú tại bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn (De không nói cho người lái xe ôm biết mục đích De đi tìm mua Heroin), đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì De đi đến khu vực bản Pa Mu xuống xe rồi một mình đi bộ vào bản Pa Mu, khi đi đến gần

ngã ba có đường rẽ vào bản Pa Mu, De gặp và trao đổi mua bán Heroin với một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt khoảng 40, De mua được 01 gói Heroin được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 400.000 đồng rồi De cất giấu vào trong túi quần đang mặc De tiếp tục đi bộ vào bản Pa Mu, xã Hua Bum để xin gà giống. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày 05/4/2020 De vào nhà Ma Thị Xía, sinh năm 1964, cư trú tại bản Pa Mu, xã Hua Bum, lúc này Xía đang ở nhà, De xin được 03 con gà giống của Xía, sau đó Xía sang chơi nhà con trai ở cùng bản, còn De ở lại một mình tại nhà Xía, De lấy Heroin vừa mua được ra sử dụng một ít, phần còn lại De cất vào trong túi quần đang mặc trên người rồi nghỉ lại nhà Xía. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/4/2020 De cầm gói Heroin trên tay trái và xách theo 03 con gà rồi một mình đi bộ từ nhà Xía rồi quay về nhà ở khu phố 7, Thị trấn Mường Tè, khoảng 14 giờ cùng ngày 06/4/2020 khi De đi đến khu vực bản Phiêng Kham, xã Bum Nua, huyện Mường Tè thì gặp và đi nhờ xe mô tô của Lý Xi Hừ, sinh năm 1963, trú tại khu phố 7, Thị trấn Mường Tè, nhưng De không cho Hừ biết việc đang tàng trữ Heroin. Đến khoảng 14 giờ 05 phút cùng ngày khi De và Hừ tại khu vực km 286+500 quốc lộ 4H thuộc địa phận bản Nà Hè, xã Bum Nua, huyện Mường Tè, thì tổ công tác Công an xã Bum Nua, huyện Mường Tè yêu cầu dừng xe để kiểm tra, do lo sợ bị phát hiện nên De ném Heroin đang cầm trên tay trái xuống rãnh thoát nước phía bên trái theo hướng De và Hừ đang đi, tổ công tác phát hiện, bắt quả tang yêu cầu De nhặt gói Heroin quá trình kiểm tra Mạ Phu De thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ 01 gói Heroin bọc bằng mảnh nilon màu xanh.

Tại kết luận giám định số 07/KLGD ngày 06/4/2020 của Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xác định: 01 gói vật chứng thu giữ của Mạ Phu De có khối lượng là 1,72 gam. Tại kết luận giám định số 145/GĐ-KTHS ngày 09/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu giữ của Mạ Phu De là ma túy, loại Heroin .

Cáo trạng số 39/CT-VKS-MT ngày 03/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Mạ Phu De về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mạ Phu De và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Mạ Phu De phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Mạ Phu De từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm 02 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Vật chứng vụ án đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 1,55 gam Heroin còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng. Về án phí HSST

áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Gia đình bị cáo Mạ Phu De là hộ nghèo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí quan điểm truy tố đối với bị cáo Mạ Phu De phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Đề nghị Áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt; Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về án phí áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo khó khăn là hộ nghèo, đề nghị HĐXX xem xét miễn nộp án phí đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt khoảng 40 tuổi đã bán Heroin cho Mạ Phu De. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch người đàn ông lạ mặt nên không có cơ sở xem xét xử lý.

Đối với Lý Xì Hừ lái xe ôm chở Mạ Phu De, quá trình điều tra xác định Hừ không biết De mua và tàng trữ chất ma túy, nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Hừ.

Đối với Ma Thị Xía, quá trình điều tra xác định Xía không biết De tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà Xía, nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Xía.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí lời luận tội và luận cứ bào chữa cho bị cáo. Lời nói sau cùng bị cáo: Gia đình khó khăn, bị cáo biết sai phạm về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra. Dù cơ sở khẳng định bị cáo Mạ Phu De, sinh năm 1977, với mục đích mua chất ma túy (Heroin) mang về để sử dụng hút dần do bị cáo là người nghiện chất ma túy. Đến 14 giờ 05 phút ngày

06/4/2020, tại khu vực km 286+500 quốc lộ 4H thuộc địa phận bản Nà Hẻ, xã Bum Nưa, huyện Mường Tè, thì tổ công tác Công an xã Bum Nưa, huyện Mường Tè yêu cầu dừng xe để kiểm tra, do lo sợ bị phát hiện nên Mạ Phu De đã ném Heroin đang cầm trên tay trái xuống rãnh thoát nước phía bên trái theo hướng De và Hừ đang đi, tổ công tác phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm 01 gói Heroin được gói bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng 1,72 gam.

Như vậy hành vi của bị cáo Mạ Phu De đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại điều luật qui định:

1. Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

.....

Bị cáo Mạ Phu De có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố bị cáo Mạ Phu De theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng hành vi bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng vì mục đích tư lợi, bị cáo đã mua chất ma túy Heroin về để sử dụng, do bị cáo là người nghiện chất ma túy lâu năm, khi bị bắt bị cáo De tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 1,72 gam Heroin, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi của mình. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền sự, tiền án. Về nhân thân bị cáo Mạ Phu De, ngày 30/12/2014 đã bị TAND huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 2009 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) bị xử phạt 02 năm 06 tháng; đã chấp hành xong hình phạt tù 30/8/2016, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích; Bị cáo De sinh sống tại Khu phố 7, Thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Bị cáo có nhân thân xấu là người nghiện chất ma túy, sau khi chấp hành xong trở về địa phương bị cáo không tự sửa chữa, lỗi lầm, mà vẫn tiếp tục đi theo con đường cũ,

không tự cải tạo mình để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo De không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hơn nữa có trình độ học vấn thấp, nên sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế; Chồng thứ nhất của bị cáo ông Phùng Hà Sự trước đây được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang năm 2006 đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có thu nhập gì, làm nghề tự do, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Mạ Phu De.

[6] Về xử lý vật chứng: 1,72 gam Heroin thu giữ khi bắt quả tang, đã gửi đi giám định 0,17 gam Heroin (Không hoàn lại đối tượng giám định). Cần tịch thu, tiêu hủy 1,55 gam Heroin còn lại sau giám định và 01 mảnh nilon màu xanh còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị cáo là hộ nghèo. HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo De theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 260; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Mạ Phu De** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Mạ Phu De **01** (Một) năm **08** (Tám) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 06/4/2020 đến ngày 15/4/2020). Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1,55 gam Heroin còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu xanh còn lại sau khi xác định khối lượng, hiện vật chứng vụ án đã chuyển sang Chi cục Thi hành án huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mạ Phu De.

4. Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, kể từ ngày nhận được bản án quyết định hoặc được niêm yết tại Thị trấn lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu
- VKSND tỉnh Lai Châu
- CA huyện Mường Tè - THAHS
- VKSND huyện Mường Tè
- THADS huyện Mường Tè
- Người Bào chữa
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký
Lò Thị Chiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

.....

.....